TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 113/2019/QĐST - HNGĐ	*Như Xuân, ngày 13 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2019/TLST- HNGĐ, ngày 01 tháng 11 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị H – Sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn Mít, xã Xuân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn H1 – Sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Thôn Mít, xã Xuân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 144, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 68; 69; 70; 71; 72; 81; 82; 83; 84; 110; 116; 117 và Điều 119 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 6, 19, 26 và Điều 27 của nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản nghi nhận sự tự nguyện và hoà giải thành ngày 05/12/2019 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị H và anh Hoàng Văn H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về hôn nhân:* Chị Lương Thị H và anh Hoàng Văn H1 đều có ý kiến chung, cùng thống nhất: Anh, chị kết hôn với nhau vào năm 2010, có giấy chứng nhận kết hôn do UBND xã Thanh Hòa, huyện Như Xuân cấp ngày 06/12/2010 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không ai bị lừa dối, ép buộc. Trong quá trình chung sống giữa chị H và anh H1 thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cải vã, xúc phạm nhau nên vợ chồng đã sống ly thân nhau không ai quan tâm, chăm sóc gia đình chung. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng

không còn, mâu thuẩn ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cả chị H và anh H1 đều thống nhất thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

** Về con chung:* Chị Lương Thị H và anh Hoàng Văn H1 đều có ý kiến chung, cùng thống nhất: Trong quá trình chung sống vợ chồng không ai có con riêng và có với nhau 01 con chung. Cháu tên là: Hoàng Văn G - Gới tính: Nam - Sinh ngày: 13/9/2011. Cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực, không ốm đau bệnh tật gì và hiện nay cháu đang sống cùng anh H1 tại thôn Mít, xã Xuân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Chị Lương Thị H, anh Hoàng Văn H1 và cháu Hoàng Văn G đều có ý kiến chung, thống nhất là: Giao cháu Hoàng Văn G cho anh Hoàng Văn H1 trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi); Chị Lương Thị H chưa phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng.

Chị Lương Thị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản chị thực hiện quyền này và chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con theo quy định.

** Về tài sản và các nghĩa vụ chung:* Chị Lương Thị H và anh Hoàng Văn H1 đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

** Về án phí:* Chị Lương Thị H và anh Hoàng Văn H1 đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Chị Lương Thị H phải chịu 150.000 đồng tiền án phí DS- HNGĐ sơ thẩm nhưng hiện tại chị đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, theo biên lai thu tiền số AA/2017/0003335, ngày 01/11/2019 nên chị được nhận lại số tiền 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân; Anh Hoàng Văn H1 không phải chịu án phí DS-HNGĐ sơ thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Xuân;
- Chị cục THA DS huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Thanh Hòa, huyện Như Xuân;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Công Tuấn